TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2023/HSST
Ngày: 28 - 11 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lương Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Chiến Thành;

2. Bà Trần Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Việt Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2023/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1965 Giới tính: Nam

Nơi cư trú: thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông: Phạm Gia L (ông Lễ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba) và bà Tô Thị N (đều đã chết); có vợ là chị Nguyễn Thanh T1 (đã ly hôn); có 2 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 18/QĐ-TA ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 2 năm; Nhân thân: Bản án số 16/HSST ngày 25/6/2004 Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt Phạm Văn T 2 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bản án số 43/2008/HSST ngày 02/7/2008 Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt Phạm

Văn T 3 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bản án số 57/2011/HSST ngày 14/12/2011 Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt Phạm Văn T 9 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/8/2023 đến ngày 21/8/2023 chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải (có mặt).

*** Người chứng kiến**:

1. Anh Lê Văn L1, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2. Ông Phạm Quang B, sinh năm 1954 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 16/8/2023 Phạm Văn T đi từ nhà đến thị trấn N, huyện G, tỉnh Nam Định mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây T gặp 1 người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, nghi ngờ người này có ma túy bán nên T hỏi mua thì người này đồng ý. T đưa cho người đàn ông 700.000 đồng, người đàn ông đưa lại cho T 07 gói đều được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, mở ra bên trong mỗi gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. Biết đó là ma túy, T cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi về. Về đến nhà, T lấy 3 gói ma túy trong số ma túy vừa mua được ra sử dụng hết, 4 gói ma túy còn lại T để trong 01 mảnh giấy có in hình hoa văn rồi cất vào túi quần bên trái phía trước mục đích khi nào cần sẽ bỏ ra để sử dụng. Khoảng 07 giờ ngày 17/8/2023, T đi từ nhà đến xã Tây Tiến, huyện Tiền Hải, khi đi đến khu vực ngã tư xã N thuộc địa phận thôn T, xã N, huyện T thì bị tổ công tác Công an huyện Tiền Hải phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 1238/KL – KTHS ngày 21/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: *"Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,2213 gam"*.

Bản cáo trạng số 107/CT-VKSTH ngày 31/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh

Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/8/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập hồi 7 giờ 45 ngày 17/8/2023;

- Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập ngày 17/8/2023;

- Bản Kết luận giám định số 1238/KL-KTHS ngày 21/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

- Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là anh Lê Văn L1 và ông Phạm Quang B.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 17/8/2023, tại khu vực ngã tư N thuộc địa phận thôn T, xã N, huyện T, Công an huyện Tiền Hải phát hiện, bắt quả tang Phạm Văn T đang tàng trữ trái phép 4 gói ma túy, loại Hêrôin (Heroine), có tổng khối lượng 0,2213 gam trong túi quần bên trái phía trước đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamin, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo tàng trữ 0,2213 gam heroine với mục đích để sử dụng, vì vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Văn T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

* Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính chính: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử đối với các tội phạm về ma tuý nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, không nhằm bán kiếm lời nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,1963 gam (không phẩy một nghìn chín trăm sáu mươi ba gam) Heroin hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy cùng toàn bộ bao gói quản lý của Phạm Văn T được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1238/KL – KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

[7] Về nguồn gốc số Heroine mà cơ quan Công an thu giữ của Phạm Văn T, T khai mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại huyện G, tỉnh Nam Định nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội *"Tàng trái phép chất ma túy"*.

2/ Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày 17/8/2023.

3/ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,1963 gam (không phẩy một nghìn chín trăm sáu mươi ba gam) Heroin hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói quản lý của Phạm Văn T.

(Thể hiện chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2023 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

4/ Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lương Hải Yến